

Số: **118/2021/QĐST-HNGĐ**

Thanh Phú, ngày 17 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 153/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021, giữa:

1. *Nguyên đơn*: chị Tổng Hoa P, sinh năm 1977; Địa chỉ: 86/1 ấp An Bình, xã An Qui, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: anh Trần Văn B, sinh năm 1974; Địa chỉ: 30/1 ấp An Khương, xã An Thuận, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tổng Hoa P và anh Trần Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: chị Tổng Hoa P và anh Trần Văn B thuận tình ly hôn. Chị P và anh B không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: chị Tổng Hoa P được trực tiếp nuôi con chung tên Trần Thị N1, sinh ngày 24/01/2005 (theo nguyện vọng của con chung). Chị P không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Văn B có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết anh Trần Văn B có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; chị Tổng Hoa P có thể yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với các con chung tên Trần Thị Phương D, sinh ngày 27/4/1998, Trần Ngọc Hồng A, sinh ngày 15/7/2000, Trần Thị Kim N2, sinh ngày 04/01/2003 đã trưởng thành nên chị P và anh B không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: chị P và anh B trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: chị P và anh B trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Tổng Hoa P phải chịu 75.000 đồng và tự nguyện chịu thay anh Trần Văn B 75.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000754 ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị Tổng Hoa P được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã An Qui;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tor